

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	972.53	-2.87	-0.3%	SL CP tăng giá	143
KLGD ('000 cổ phiếu)	150,551	-5,206	-3.3%	SL CP giảm giá	139
GTGD (tỷ VND)	3,418	-25	-0.7%	SL CP không đổi	98

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	75,000	1,300	1.43
TCB	21,150	450	0.47
MWG	101,200	3,100	0.41
VRE	36,250	350	0.24
BHN	94,000	3,100	0.21

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIC	114,200	-1,800	-1.783
SAB	282,000	-7,000	-1.329
VHM	82,000	-1,100	-1.091
MSN	79,900	-1,600	-0.551
VNM	123,200	-800	-0.412

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	28,000	9.62	268.4
MWG	101,200	1.56	156.5
VNM	123,200	0.70	86.9
HPG	21,450	3.90	84.4
VCB	75,000	1.09	81.2

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	1.6%	0.47
Tài chính	0.8%	1.86
CNTT	0.6%	0.06
Công nghiệp	0.2%	0.14
Năng lượng	0.2%	0.05

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD thiết yếu	-1.1%	-2.08
Nguyên vật liệu	-1.1%	-0.41
Bất động sản	-1.1%	-2.96
Khác	-0.3%	0.00
Y Tế	-0.1%	-0.01

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	105.61	-0.24	-0.2%	SL CP tăng giá	102
KLGD ('000 cổ phiếu)	23,211	-5,784	-19.9%	SL CP giảm giá	73
GTGD (tỷ VND)	348	-82	-19.1%	SL CP không đổi	190

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHN	9,000	500	0.06
NVB	8,100	100	0.03
TNG	21,500	600	0.03
VCG	26,200	300	0.02
OCH	8,500	200	0.02

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
DL1	30,000	-3,300	-0.18
ACB	30,000	-100	-0.13
PGS	34,000	-1,000	-0.03
DGC	30,800	-400	-0.03
DHT	33,900	600	-0.02

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	23,800	2.23	53.1
NDN	16,700	1.98	33.1
ACB	30,000	0.93	28.0
TNG	21,500	0.87	18.5
VCG	26,200	0.76	15.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	3.9%	0.01
TD không thiết yếu	1.7%	0.04
Y Tế	0.8%	-0.02
Công nghiệp	0.5%	-0.14
Bất động sản	0.2%	-0.01

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	-0.6%	0.00
TD thiết yếu	-0.5%	-5.0%
Nguyên vật liệu	-0.2%	-3.0%
Năng lượng	-0.1%	-2.7%
Dịch vụ tiện ích	-0.1%	-0.9%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCB	75,000	51.5	4.1	47.4
VRE	36,250	36.5	23.0	13.5
BMP	50,000	12.5	0.1	12.4
BVH	84,300	11.9	1.5	10.4
PVD	18,800	9.9	0.0	9.9

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
MSN	79,900	2.3	32.8	-30.5
VNM	123,200	19.2	42.7	-23.5
HPG	21,450	7.0	28.8	-21.9
VHM	82,000	3.0	15.4	-12.4
HBC	14,950	0.0	7.9	-7.9

HNX

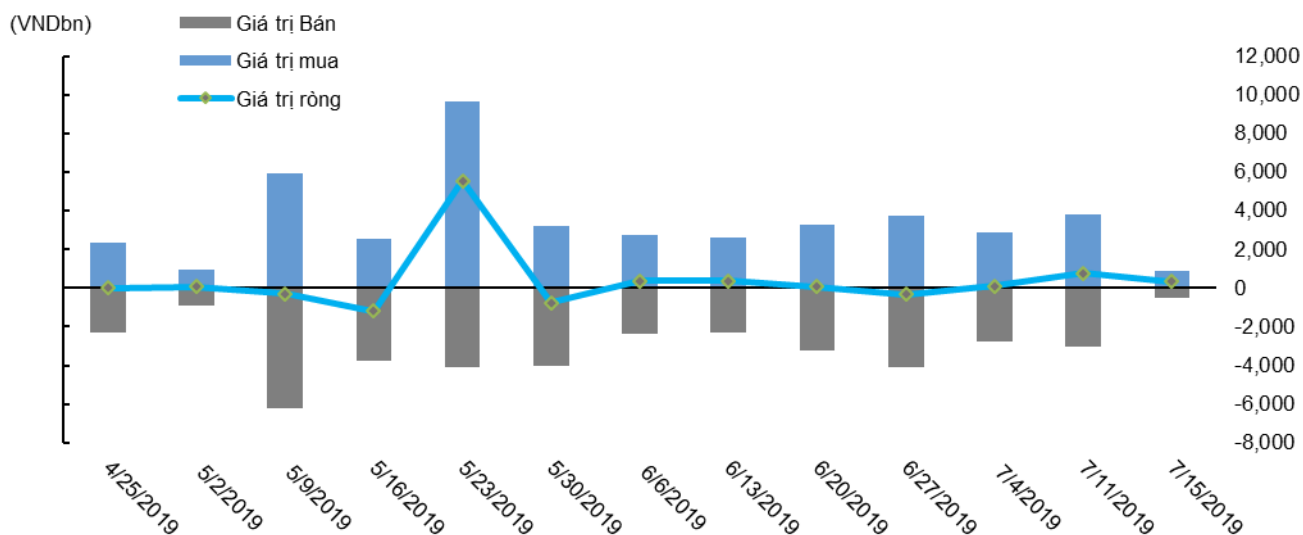
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	23,800	2.2	0.0	2.2
AMV	27,700	0.6	0.0	0.6
DBC	23,400	0.4	0.0	0.4
DGC	30,800	0.4	0.0	0.4
BTW	20,700	0.2	0.0	0.2

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VGS	8,000	0.0	1.0	-1.0
WCS	160,800	0.0	0.0	0.0
NTP	34,000	0.0	0.5	-0.5
HDA	11,700	0.0	0.5	-0.5
WCS	160,800	0.0	0.0	0.0

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
16/07/2019	16/07/2019	BMF	Upcom	Giao dịch 2,079,800 cổ phiếu niêm yết bổ sung
16/07/2019	15/08/2019	LM8	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
16/07/2019	16/07/2019	QNS	Upcom	Giao dịch 5,851,492 cổ phiếu niêm yết bổ sung
17/07/2019	17/07/2019	BM9	Upcom	Giao dịch 3,795,680 cổ phiếu đăng ký giao dịch
17/07/2019	06/08/2019	DFC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3,300đ/cp)
17/07/2019	02/08/2019	PGS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)
17/07/2019	17/07/2019	PMW	Upcom	Giao dịch 30,000,000 cổ phiếu đăng ký giao dịch
17/07/2019	19/08/2019	VGC	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
17/07/2019	08/08/2019	VPS	HSX	Chi trả cổ tức còn lại năm 2018 (600đ/cp)
18/07/2019	06/08/2019	IRC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (286đ/cp)
18/07/2019	19/08/2019	NNT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2,000đ/cp)
18/07/2019	31/07/2019	PDN	HSX	Trả cổ tức đợt cuối năm 2018 (2,500đ/cp), thưởng cp (tỷ lệ 2:1)
18/07/2019	09/08/2019	UPH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)
18/07/2019	13/08/2019	VLP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)
18/07/2019	18/07/2019	XMC	Upcom	Giao dịch 2,749,134 cổ phiếu niêm yết bổ sung
19/07/2019	19/07/2019	DHC	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 5:1)
19/07/2019	19/07/2019	HGM	HNX	ĐHĐCĐ bất thường 2019
19/07/2019	19/07/2019	HGW	Upcom	ĐHĐCĐ bất thường 2019
19/07/2019	08/08/2019	ICN	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
19/07/2019	09/08/2019	IN4	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4,000đ/cp)
19/07/2019	14/08/2019	MTV	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200đ/cp)
19/07/2019	12/08/2019	VSH	HSX	ĐHĐCĐ bất thường 2019

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.